|  |  |
| --- | --- |
| SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **TRUNG TÂM KIỂM SOÁT**  **BỆNH TẬT THÀNH PHỐ**  Số: /TTKSBT-BTN  V/v báo cáo 1 trường hợp ca dương tính COVID-19 số | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021* |

Kính gửi:

* Cục Y tế Dự phòng;
* Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh;
* Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố báo cáo nhanh thông tin về 01 trường hợp dương tính COVID-19 số BN0000 tại thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. **Thông tin ca bệnh**

* Nhận thông tin lúc: 06 giờ 00 phút, ngày 01/07/2021.
* Bệnh nhân: Lê Thị Linh (BN0000)
* Giới tính: Nữ, sinh năm: 1988, quốc tịch: Việt Nam, Chứng minh nhân dân: 173026373
* SĐT: 0963 599 875
* Tôn giáo: không
* Địa chỉ nơi ở: 532/3/97 KP1, phường An Lạc, quận Bình Tân, TP.HCM.
* Nghề nghiệp: chủ vựa ve chai
* BN được lấy mẫu xét nghiệm ngày 29/06/2021, có kết quả dương tính với SARS-CoV-2.
* Yếu tố dịch tễ: gần nhà có khu phong tỏa

1. **Lịch sử đi lại và tiền sử tiếp xúc và triệu chứng lâm sàng của BN (theo lời khai của BN)**

* BN ở tại nhà thuê riêng tại địa chỉ 532/3/97 KP1, phường An Lạc, quận Bình Tân, TP.HCM cùng với gia đình
  + Nguyễn Đình Hùng (1978) CMND 038079009008 sđt 0969146733: BN Lê Thị Linh khai báo từ 17/06/2021 không ra khỏi nhà, có tiền sử lao phổi cách đây 20 năm
  + Lê Đăng Trung (1964) CMND 171509425 sđt 0783529008: BN khai báo 1 tháng trở lại đây không ra khỏi nhà
* Cả 3 BN trên đã được cách ly tại KTX ĐHQG
* Ngày 17/06/2021 BN ngừng hoạt động của vựa ve chai, trước đó 2-3 ngày không có người tới, cả 3 BN không ra ngoài.
* Từ 17/06/2021 BN không tiếp xúc với bạn bè hàng xóm, tự nấu ăn tại nhà, không đặt hàng, cách 2-3 ngày có đi Bách Hóa Xanh (574/26 Sinco) mua thực phẩm một mình nhưng không nhớ rõ thời gian, không nhớ rõ biển số xe.
* Từ 9h-9h30 sáng 28/06/2021 BN BN đi Bách Hóa Xanh (574/26 Sinco)
* Ngày 29/06/2021 BN và người nhà được lấy mẫu cho kết quả dương tính với SARS-CoV-2 sau đó được đưa đi cách ly tập trung tại Ký túc xá Đại học quốc gia.
* Đến nay, 3 BN đã được lấy mẫu 3 lần:
* Lấy mẫu:
  + Lần 1 ngày 21/06/2021 tại trường Hoa Hồng cho kết quả âm tính
  + Lần 2 ngày 29/06/2021 test nhanh tại hẻm Sinco cho kết quả dương tính với virus SARS-CoV-2
  + Lần 3 ngày 30/06/2021 lấy mẫu tại khu cách ly cho kết quả dương tính với virus SARS-CoV-2
* Triệu chứng: 3 BN đều rát họng.

1. **Các hoạt động đã triển khai:**

* Bệnh nhân được đưa đi cách ly tại KTX ĐHQG TPHCM
* Tiến hành điều tra tiền sử đi lại, lập danh sách tiếp xúc và phối hợp các quận, huyện, tỉnh/ thành phố liên quan xác minh, lấy mẫu xét nghiệm.
* Lập danh sách các trường hợp tiếp xúc gần với BN (F1); lấy mẫu xét nghiệm và chuyển cách ly tập trung.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố kính báo./ .

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:* | **KT. GIÁM ĐỐC** |
| * Như trên; | **PHÓ GIÁM ĐỐC** |
| * Viện Pasteur TPHCM; |  |
| * BGĐ Sở Y tế; |  |
| * Phòng Nghiệp vụ Y – SYT; |  |
| * Lưu: PCBTN, KHNV, TCHC   (NTT, Nhóm 03 – 8b) |  |

**Phụ lục:** **Danh sách tiếp xúc với BN, cập nhật kết quả xét nghiệm**.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nơi tiếp xúc** | **Số người tiếp xúc gần** | **Số người tiếp xúc khác** | **Số tiếp cận được** | **Số mất dấu** | **Số đang xác minh** | **Số đã lấy mẫu XN** | **Kết quả xét nghiệm** | | | | **Cách ly** | **Cách ly** |
| **Âm** | **Âm** | **Dương** | **Chờ** | **tập trung** | **tại nhà** |
| **tiếp xúc gần** | **tiếp xúc khác** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**BIỂU MẪU 1: DANH SÁCH CÁC MỐC DỊCH TỄ BỆNH NHÂN F0**

Họ tên bệnh nhân:...........................................................................Giới:...................Năm sinh......................

Mã số bệnh nhân:................... Nơi làm việc........................................... Số điện thoại...................................

Địa chỉ nơi ở :...............................Xã/phường......................Quận/huyện......................Tỉnh/TP.....................

Khởi phát: □ Có □ Không Nếu có, ngày khởi phát: ......../........./...........

Ngày lấy mẫu có kết quả dương tính: ........../.........../............ - Ngày cách ly y tế: ........../.........../............

Khoảng thời gian cần truy vết: từ ngày........../.........../............ đến ngày ........../.........../............

Danh sách các mốc dịch tễ mà bệnh nhân đã tham gia hoặc đi đến trong thời gian từ 3 ngày trước khi khởi phát bệnh cho đến khi bệnh nhân được cách ly y tế (theo Bảng kiểm 1):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **MỐC DỊCH TỄ** | **ĐỊA CHỈ** | **THỜI GIAN**  ***(giờ, ngày, tháng, năm)*** |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| 3 |  |  |  |
| 4 |  |  |  |
| 5 |  |  |  |
| 6 |  |  |  |
| 7 |  |  |  |
| 8 |  |  |  |
| 9 |  |  |  |
| 10 |  |  |  |
| … |  |  |  |
| … |  |  |  |
| … |  |  |  |

**BIỂU MẪU 2: DANH SÁCH F1 THEO TỪNG NGÀY HOẠT ĐỘNG/SINH HOẠT CỦA BỆNH NHÂN**

Đơn vị điều tra:............................................. Đội điều tra:................................................. Tên người điều tra: ......................................................

Tên bệnh nhân COVID-19:.......................................................... Mã số bệnh nhân......................... Số điện thoại bệnh nhân...............................

Ngày khởi phát của bệnh nhân: ........../.........../.............. Ngày lấy mẫu bệnh phẩm (+) với SARS-CoV-2: ........../.........../.............

Khoảng thời gian cần truy vết: Từ ngày ………… tháng………… năm…………. Đến ngày ………… tháng……..... năm..............

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày/tháng/năm** | **Họ và tên F1** | **Giới** | **Tuổi** | **Số điện thoại** | **Địa chỉ nơi ở hiện tại** | **Mối quan hệ và hoàn cảnh tiếp xúc với người bệnh\*** | **Sức khoẻ** **hiện tại** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

*\*Ví dụ: Mối quan hệ: Vợ/chồng/cha/mẹ/bạn/đồng nghiệp... Hoàn cảnh tiếp xúc: ở cùng nhà/ăn cùng/làm việc cùng...*